

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ MỸ HÀO
TỈNH HUNG YÊN
---o0o---

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 33/2024/QĐST - HNGĐ

Mỹ Hào, ngày 02 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 31/2024/TLST- HNGĐ ngày 11 tháng 3 năm 2024 về việc ly hôn giữa:

***Nguyên đơn:** Anh L V Th, sinh năm: 1982

Địa chỉ: Thôn Nh L, xã Ng L, thị xã M H, tỉnh H Y.

*** Bị đơn:**Chị Ng Th Ng A, sinh năm: 1985

Địa chỉ: Thôn Nh L, xã Ng L, thị xã M H, tỉnh H Y.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Cháu L D A1, sinh ngày 02 tháng 12 năm 2009

Cháu L H Tr, sinh ngày 07 tháng 5 năm 2012

Người đại diện theo pháp luật của cháu A1 và cháu Tr: Anh L V Th, sinh năm: 1982

Đều có địa chỉ: Thôn Nh L, xã Ng L, thị xã M H, tỉnh H Y.

Cháu L Q M, sinh ngày 14 tháng 12 năm 2015

Cháu L M Th1, sinh ngày 31 tháng 10 năm 2018

Cháu L M Q, sinh ngày 16 tháng 4 năm 2021

Người đại diện theo pháp luật của cháu M, cháu Th và cháu Q: Chị Ng Th Ng A, sinh năm: 1985

Đều có địa chỉ: Thôn Nh L, xã Ng L, thị xã M H, tỉnh H Y.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 3 và khoản 4 Điều 147 của của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 73, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 3 năm 2024

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh L V Th và chị Ng Th Ng A.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh L V Th và chị Ng Th Ng A thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh L V Th và chị Ng Th Ng A có 05 con chung là cháu L D A1, sinh ngày 02 tháng 12 năm 2009; cháu L H Tr, sinh ngày 07 tháng 5 năm 2012; cháu L Q M, sinh ngày 14 tháng 12 năm 2015; cháu L M Th1, sinh ngày 31 tháng 10 năm 2018 và cháu L M Q, sinh ngày 16 tháng 4 năm 2021. Anh Th và chị A thỏa thuận giao cháu L D A1 và cháu L H Tr cho anh Th nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đến khi cháu A1 và cháu Tr thành niên. Giao cháu L Q M, cháu L M Th1, cháu L M Q cho chị A nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đến khi cháu M, cháu Th1 và cháu Q thành niên.

Về việc cấp dưỡng nuôi con chung: Anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Th và chị A có quyền thăm và chăm sóc con chung; không ai được cản trở anh chị thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con chung, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn.

-**Về tài sản, vay nợ, công sức và ruộng nông nghiệp:** Anh L V Th và chị Ng Th Ng A đều tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh L V Th tự nguyện chịu toàn bộ án phí sơ thẩm ly hôn là 150.000đ (Một trăm, năm mươi ngàn đồng)đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí Tòa án số 0001649 ngày 11 tháng 3 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Mỹ Hòa, tỉnh Hưng Yên.

Trả lại cho anh Th số tiền là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng), anh Th đã nộp xong án phí sơ thẩm ly hôn

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND Thị xã Mỹ Hòa
- Các đương sự;
- Chi cục THA DS Thị xã Mỹ Hòa.
- UBND xã Ng L.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tân Huyền